

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2023/HS-ST

Ngày 15/11/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Đại

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Hoàn và ông Nguyễn Văn Duyệt.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Vân Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Chiêm - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 15 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 31/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2023/QĐXXST-HS ngày 03/11/2023 đối với bị cáo:

Hoàng Văn T, sinh năm 1999; ĐKKHKT: **Bản N, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng**; **Chỗ ở: Khu T, phường K, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh**; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Sán Chỉ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Hoàng Văn B**, sinh năm 1973 và bà **Hoàng Thị N**, sinh năm 1975; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: **Đặng Thị N1**, sinh năm 1999; Con: Có 02, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/07/2023 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam **Công an B1** (có mặt tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam **Công an tỉnh B1**).

*** Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn T:** Ông **Hoàng Nhật H**, sinh năm 1983 - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Sở tư pháp, tỉnh Bắc Ninh (có mặt tại điểm cầu thành phần Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Bắc Ninh).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 21/7/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên **Hoàng Văn T** bắt xe ôm của một người không quen biết đến **thành phố T, tỉnh Bắc Ninh** tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây **T** gặp một người đàn ông không quen biết và

hỏi mua của người này 200.000 đồng tiền ma túy Heroin. Người đàn ông đồng ý và đưa cho **T** 01 gói bọc ngoài bằng giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroin. Mua được ma túy Tăng cất vào túi quần bên trái phía trước đang mặc rồi bắt xe ôm đi về phòng trọ ở **khu T, phường K, thành phố B**. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày 21/7/2023, **T** đi lên **khu D, phường V, thành phố B** để nói chuyện với anh **Trần Văn T1** là bạn của **T**. Khi **T** đang đứng ở vỉa hè nói chuyện với anh **T1** thì bị **Công an phường V** phối hợp với đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy **Công an thành phố B1** tiến hành kiểm tra, phát hiện **T** có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm: **Hoàng Văn T** tự nguyện giao nộp trong túi quần bên trái phía trước đang mặc 01 gói được bọc ngoài bằng giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng. Tăng tự khai nhận chất bột màu trắng bên trong gói giấy bạc màu vàng là ma túy Heroine. Cơ quan Công an đã tiến hành niêm phong gói giấy bạc màu vàng, bên trong có chất bột màu trắng trên vào phong bì thư có chữ ký của **T** và những người làm chứng.

Tại Kết luận giám định số: 1519/KL-KTHS ngày 24/07/2023 của **Phòng K1 Công an tỉnh B1**, kết luận:

Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu vàng gửi giám định có khối lượng là 0,1175 gam là ma túy, loại ma túy Heroin.

Heroine có tên khoa học là **D**, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 217/CT-VKSTPBN ngày 24/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố **Hoàng Văn T** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo **Hoàng Văn T** đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo **Hoàng Văn T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: **Hoàng Văn T** từ 13 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/07/2023. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền và án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ số mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của **Phòng K1 Công an tỉnh B1**.

Ông **Hoàng Nhật H** người bào chữa cho bị cáo **Hoàng Văn T** trình bày: Hành vi của bị cáo **Hoàng Văn T** phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như Viện kiểm sát đã truy tố trước phiên tòa hôm nay là đúng người, đúng tội và đúng

pháp luật. Bị cáo **T** phạm tội lần đầu, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bản thân bị cáo **T** là người dân tộc thiểu số, thuộc vùng đặc biệt khó khăn, nhận thức về pháp luật còn có phần hạn chế. Ngoài ra ông nội bị cáo là **Hoàng Văn K**, là người có **C** với Cách mạng. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần mức hình phạt tù cho bị cáo; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền và án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo

Bị cáo **Hoàng Văn T** nhận tội, nhất trí với lời bào chữa của trợ giúp viên pháp lý và không có ý kiến gì bào chữa bổ sung. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra **Công an thành phố B1**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo **Hoàng Văn T** tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với biên bản kiểm tra; phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Hồi 23 giờ 15 phút ngày 21/7/2023 tại **khú Đ, phường V, thành phố B, Công an phường V** phối hợp với đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy **Công an thành phố B1** kiểm tra, phát hiện **Hoàng Văn T**, sinh năm 1999, HKTT: **Bản N, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng** có hành vi tàng trữ trái phép trên người 0,1175 gam ma túy Heroine để sử dụng cho bản thân.

Như vậy, thấy đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của **Hoàng Văn T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, như Cáo trạng số: 217/CT-VKSNDTPBN ngày 24/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội. Tệ nạn ma túy làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế, xã hội của Nhà nước; việc đấu tranh với các tội phạm về ma túy hiện nay là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân. Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, chính sách để bài trừ tệ nạn này. Nhưng bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, vì thỏa mãn nhu cầu ích kỷ của bản thân bị cáo đã đi vào con đường phạm tội. Chính vì vậy phải đưa ra xét xử bị cáo kịp thời và có hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và phòng ngừa

chung, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên bị cáo phạm tội lần đầu, tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; Ông nội bị cáo là **Hoàng Văn K**, là người có **C** với Cách mạng; Bị cáo là người dân tộc thiểu số, thuộc vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, nhận thức về pháp luật còn có phần hạn chế. Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính cần phạt bị cáo một khoản tiền sung công quỹ Nhà nước, mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập ổn định, bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với đàn ông đã bán ma túy cho **Hoàng Văn T** tại khu vực ở **thành phố T, tỉnh Bắc Ninh** nhưng **T** không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này. Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố B1** tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của **Phòng K1 Công an tỉnh B1**.

[7] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Do vậy cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo **Hoàng Văn T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: **Hoàng Văn T** 13 (Mười ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/07/2023. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định trong các phong bì thư có dấu niêm phong của **Phòng K1 Công an tỉnh B1** (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/10/2023 giữa **Công an thành phố B1** với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh).

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA, THADS TP. Bắc Ninh;
- VKS, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Nhà tạm giữ/Trại tạm giam;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Văn Đại